

Số: /QĐ-STNMT

Đắk Nông, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự toán kinh phí lập đề cương dự toán thực hiện nhiệm vụ: **Đánh giá hiệu quả kinh tế việc thu hồi bauxit tại các dự án nằm trong quy hoạch thăm dò, khai thác bauxit trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23/6/2023;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết việc thực hiện một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 06/2024/TT-BKHĐT ngày 26/4/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28/4/2017 của Bộ Tài chính về việc quy định chế độ công tác phí, chế độ hội nghị;

Căn cứ Thông tư số 136/2017/TT-BTC ngày 22/12/2017 của Bộ Tài chính về việc quy định lập, quản lý, sử dụng kinh phí chi hoạt động kinh tế đối với các nhiệm vụ chi về Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 1509/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch – Tài chính; Trưởng phòng Khoáng sản - Tài nguyên nước.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán kinh phí lập đề cương dự toán thực hiện nhiệm vụ: **Đánh giá hiệu quả kinh tế việc thu hồi bauxit tại các dự án nằm trong quy hoạch thăm dò, khai thác bauxit trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; với những nội dung sau:**

1. Tên dự án: Lập đề cương dự toán thực hiện nhiệm vụ: Đánh giá hiệu quả kinh tế việc thu hồi bauxit tại các dự án nằm trong quy hoạch thăm dò, khai thác bauxit trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

2. Thời gian thực hiện: 30 ngày (không tính thời gian thăm định, trình phê duyệt sản phẩm).

3. Nội dung, yêu cầu thực hiện:

a. Nội dung: Lập đề cương dự toán thực hiện nhiệm vụ: Đánh giá hiệu quả kinh tế việc thu hồi bauxit tại các dự án nằm trong quy hoạch thăm dò, khai thác bauxit trên địa bàn tỉnh Đắk Nông theo đúng Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010; Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016; Thông tư số 136/2017/TT-BTC ngày 22/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các quy định của pháp luật hiện hành.

b. Yêu cầu:

- Sản phẩm hợp đồng đảm bảo đúng tiến độ, thời gian theo yêu cầu.
- Chất lượng tuân thủ đúng quy định của pháp luật, đảm bảo đúng khối lượng, dự toán.

4. Sản phẩm dự án 06 bộ, bao gồm: Thuyết minh chi tiết Lập đề cương dự toán thực hiện nhiệm vụ: Đánh giá hiệu quả kinh tế việc thu hồi bauxit tại các dự án nằm trong quy hoạch thăm dò, khai thác bauxit trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

5. Kinh phí thực hiện: 90.000.000 đồng (*Bằng chữ: Chín mươi triệu đồng*).

Giá trị thanh toán thực tế theo Quyết định phê duyệt Đề cương dự toán thực hiện nhiệm vụ: Đánh giá hiệu quả kinh tế việc thu hồi bauxit tại các dự án nằm trong quy hoạch thăm dò, khai thác bauxit trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

(Có dự toán kinh phí chi tiết kèm theo)

6. Nguồn vốn: Nguồn kinh phí sự nghiệp kinh tế.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Sở, Trưởng phòng Kế hoạch – Tài chính, Trưởng phòng Khoáng sản - Tài nguyên nước và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- GD Sở; PGĐ Sở (đ/c Minh);
- Trang TTĐT Sở TNMT;
- Lưu: VT, KHTC(L).

GIÁM ĐỐC

Trần Văn Diêu

PHỤ LỤC:

Dự toán kinh phí Lập đề cương dự toán thực hiện nhiệm vụ: Đánh giá hiệu quả kinh tế việc thu hồi bauxit tại các dự án nằm trong quy hoạch thăm dò, khai thác bauxit trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-STNMT ngày / /2025 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đắk Nông)

DVT: Đồng

STT	Nội dung công việc	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1	Khảo sát, thu thập tài liệu, số liệu, thông tin có liên quan				24.120.000	
	<i>Chi cho chuyên gia thực hiện</i>				<i>24.120.000</i>	
-	Công điều tra: 2 chuyên gia/1 ngày làm việc/1 đơn vị * 10 đơn vị (02 phòng, ban, đơn vị thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường: Phòng Kế hoạch - Tài chính; Phòng khoáng sản - tài nguyên nước; 8 Phòng tài nguyên môi trường cấp huyện.	Ngày/người	20	576.000	11.520.000	Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTBXH ngày 12/01/2015
-	Khoán xăng xe đi lại 0,2 lít xăng/km * 25 km/người/ngày * 22.000 đồng/lít	Ngày/xe	10	110.000	1.100.000	Thông tư số 40/2017/TT-BTC 28/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính
-	Phòng nghỉ	Ngày/người	20	300.000	6.000.000	
-	Phụ cấp lưu trú	Ngày/người	20	200.000	4.000.000	
-	Thuê xe máy điều tra, thu thập tài liệu	Ngày/xe	10	150.000	1.500.000	Theo thực tế, chưa VAT
2	Xây dựng đề cương nhiệm vụ và dự toán kinh phí				49.972.000	
2.1	Tổng hợp số liệu điều tra, khối lượng công việc (6 người * 6 ngày)	Ngày/người	36	576.000	20.736.000	Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTBXH ngày 12/01/2015
2.2	Xây dựng đề cương nhiệm vụ và dự toán kinh phí (6 người * 6 ngày)	Ngày/người	36	576.000	20.736.000	
2.3	Thuê xe đi thăm định xét duyệt đề cương, dự toán (1 ngày)	Chuyến	1	3.000.000	3.000.000	Theo thực tế, chưa VAT
2.4	Chi phí thăm định, xét duyệt đề cương và nghiệm thu					
	<i>Chủ tịch hội đồng</i>	<i>Người</i>	<i>1</i>	<i>300.000</i>	<i>300.000</i>	<i>Thông tư số 136/2017/TT-BTC 22/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính</i>
	<i>Thành viên hội đồng, thư ký</i>	<i>Người</i>	<i>1</i>	<i>300.000</i>	<i>300.000</i>	
	<i>Nhận xét của phản biện</i>	<i>Bài viết</i>	<i>2</i>	<i>500.000</i>	<i>1.000.000</i>	
	<i>Nhận xét của Ủy viên Hội đồng</i>	<i>Bài viết</i>	<i>12</i>	<i>300.000</i>	<i>3.600.000</i>	
	<i>Đại biểu được mời tham dự</i>	<i>Người</i>	<i>2</i>	<i>150.000</i>	<i>300.000</i>	
3	Tài liệu, văn phòng phẩm và chi khác	Trọn gói	1	9.240.000	9.240.000	Theo thực tế, chưa VAT
4	Thuế GTGT: (1+2+3)*8%				6.666.560	
5	TỔNG CỘNG (làm tròn): 1+2+3+4				90.000.000	